

**Procurement Notice:** Consultancy service to develop an assessment report on the compliance of Viet Nam’s legal framework with relevant multilateral environmental and crime-related agreements and treaties to address wildlife trafficking from Africa to Viet Nam.

**Thông báo:** Tìm đơn vị dịch vụ tư vấn xây dựng báo cáo đánh giá tính tương thích của khuôn khổ pháp luật Việt Nam với các thỏa thuận, điều ước quốc tế đa phương về môi trường và tội phạm nhằm phòng, chống buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã từ châu Phi về Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| **Service (to be performed)**: Develop an assessment report on the compliance of Viet Nam’s legal framework with relevant multilateral environmental and crime-related agreements and treaties to address wildlife trafficking from Africa to Viet Nam. | **Dịch vụ (sẽ cung cấp)**: Xây dựng báo cáo đánh giá tính tương thích của khuôn khổ pháp luật Việt Nam với các thỏa thuận, điều ước quốc tế đa phương về môi trường và tội phạm nhằm phòng, chống buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã từ châu Phi về Việt Nam. |
| Location of Service provided: On-site and selected province/city | Địa điểm thực hiện: Tại chỗ và tại tỉnh thành nhất định |
| Duration of Service’s performance: July 2025 – December 2025 | Thời gian thực hiện dự kiến: Tháng 7/2025 - 12/2025 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. **Background:**   According to seizure data compiled by WCS Viet Nam, between January 2018 and June 2025, at least 173.9 tons of wildlife products, including pangolin scales, ivory, rhino horns, and big cat parts, were confiscated in 124 seizures in Viet Nam and other countries linked to the Africa - Viet Nam trafficking route. These figures underscore Viet Nam’s significant role as a hub in the global transit and consumption chain of illegal wildlife trade (IWT) that has been recognized as a transnational organized crime.  Recognizing the scale and complexity of IWT and its convergence with other serious crimes such as cybercrime, corruption and money laundering, the CITES Conference of Parties (CoP) 19[[1]](#footnote-2) in 2022 urged Member States to review and amend national legislation so that IWT-related offences are treated as predicate offences under the United Nations Convention against Transnational Organized Crime (UNTOC) for strengthening enforcement and criminal justice responses.  Viet Nam has been a Party to Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora (CITES) since 1994. The country’s legal system has been rated by the CITES Secretariat to be in Category 1 – legislation that is believed generally to meet the requirement for implementation of the CITES.[[2]](#footnote-3) While Viet Nam has made notable progress in strengthening its legal framework on wildlife protection, legal reviews and practical implelmentation still indicated that significant gaps remain combating organized and transnational wildlife crime.  Viet Nam ratified UNTOC in 2012 and has since completed a 10-year implementation review. The national review report released in 2024 highlighted the incomplete incorporation of UNTOC provisions into domestic laws, which hamper enforcement efforts and inter-agency coordination in addressing transnational crime.[[3]](#footnote-4) In response, Document No. 7580/VPCP-NC of the Office of the Government,[[4]](#footnote-5) issued in October 2024, instructed ministries, ministerial-level agencies, and provincial authorities to intensify the implementation of Decision 605/QĐ-TTg dated April 18, 2013, including the task of reviewing and finalizing regulations to ensure alignment with UNTOC.[[5]](#footnote-6)  In parallel, Viet Nam is also a State Party to the United Nations Convention against Corruption (UNCAC), having ratified it in 2009. In 2019, UNCAC Resolution 8/12 called on countries to enhance anti-corruption measures related to environmental crimes. Viet Nam completed its 2016–2021 cycle UNCAC review in 2023. The review report revealed shortcomings in the legal framework for managing criminal proceeds and recommended revisions to ensure full compliance.[[6]](#footnote-7) Following this, the Government of Viet Nam adopted Resolution No. 167/NQ-CP in 2023, which outlines a national anti-corruption strategy for 2030. This includes reviewing and amending mechanisms related to the management of assets tied to crime, corruption, money laundering, and terrorism financing.*[[7]](#footnote-8)*  Viet Nam has been included on the Financial Action Task Force (FATF)’s grey list since June 2023. In response, the Government of Viet Nam committed to implementing 17 priority actions listed in Decision No. 194/QĐ-TTg dated February 23, 2024, on the national action plan in combating money laundering and countering terrorist financing. However, by September 2024, 16/17 actions remained unfulfilled, mostly related to legal framework reform and international cooperation.[[8]](#footnote-9) The Asia/Pacific Group on Money Laundering (APG) has further noted that penalties for money laundering under the 2015 Penal Code (revised in 2017) are not proportionate or dissuasive.[[9]](#footnote-10) These weaknesses contribute to Viet Nam’s continued grey-listing and undermine efforts to address wildlife-related financial crimes.  In this context, WCS Viet Nam is looking for a consultant group to develop an assessment report on the compliance of Viet Nam’s legal framework with relevant multilateral environmental and crime-related agreements and treaties to address wildlife trafficking from Africa to Viet Nam. | 1. **Bối cảnh:**   Theo dữ liệu của tổ chức WCS Việt Nam, từ tháng 1/2018 đến tháng 6/2025, ít nhất 173,9 tấn sản phẩm động vật hoang dã (ĐVHD) gồm vảy tê tê, ngà voi, sừng tê giác, bộ phận của các loài mèo lớn... đã bị tịch thu trong 124 vụ bắt giữ tại Việt Nam và các nước khác có liên quan đến tuyến buôn bán trái pháp luật ĐVHD từ châu Phi về Việt Nam. Những con số này cho thấy Việt Nam đã và đang đóng vai trò quan trọng trong chuỗi buôn bán trái pháp luật ĐVHD vận hành trên toàn mang bản chất của tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia.  Nhận thức được tính chất phức tạp và quy mô của tội phạm về ĐVHD, đặc biệt là mối liên hệ với các tội phạm phái sinh như tội phạm mạng, tham nhũng và rửa tiền, năm 2022, Hội nghị các quốc gia thành viên của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) lần thứ 19 đã khuyến nghị các quốc gia thành viên xem xét và sửa đổi pháp luật quốc gia để đảm bảo các hành vi vi phạm liên quan đến buôn bán trái pháp luật ĐVHD được coi là một loại tội phạm nguồn theo định nghĩa của Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (UNTOC) nhằm tăng cường thực thi pháp luật và hành động của các cơ quan tư pháp hình sự.  Việt Nam là thành viên của Công ước CITES từ năm 1994. Theo đánh giá của Ban Thư ký CITES, hệ thống pháp luật của Việt Nam được xếp vào Nhóm 1, tức là cơ bản đáp ứng yêu cầu thực thi Công ước. Mặc dù Việt Nam đã đạt được nhiều tiến bộ đáng ghi nhận trong việc hoàn thiện khung pháp lý về bảo vệ ĐVHD, kết quả rà soát pháp luật và thực tiễn triển khai vẫn cho thấy còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc trong áp dụng vào thực tế công tác phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc liên quan đến ĐVHD.  Việt Nam gia nhập UNTOC vào năm 2012 và đã hoàn thành báo cáo rà soát 10 năm triển khai Công ước. Báo cáo tổng kết công bố năm 2024 cho thấy nhiều nội dung của UNTOC chưa được nội luật hóa đầy đủ, gây cản trở cho việc thực thi hiệu quả và phối hợp liên ngành trong đấu tranh với tội phạm xuyên quốc gia. Để khắc phục vấn đề này, Văn bản số 7580/VPCP-NC của Văn phòng Chính phủ ban hành tháng 10/2024 chỉ đạo các bộ, ngành và UBND các tỉnh/thành tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 605/QĐ-TTg ngày 18/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai UNTOC, trong đó có nhiệm vụ rà soát và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo phù hợp với yêu cầu của UNTOC.  Song song đó, Việt Nam cũng là thành viên của Công ước Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng (UNCAC) từ năm 2009. Nghị quyết 8/12 của UNCAC năm 2019 đã kêu gọi các quốc gia thành viên tăng cường các biện pháp phòng, chống tham nhũng liên quan đến tội phạm môi trường. Việt Nam đã hoàn thành báo cáo đánh giá triển khai Công ước giai đoạn 2016–2021 vào năm 2023. Báo cáo chỉ ra một số hạn chế trong khuôn khổ pháp lý về quản lý và xử lý tài sản do phạm tội mà có và khuyến nghị sửa đổi các quy định để đảm bảo tuân thủ đầy đủ Công ước. Chính phủ Việt Nam cũng đã ban hành Nghị quyết số 167/NQ-CP vào năm 2023, về Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2030, bao gồm kế hoạch xem xét và sửa đổi cơ chế quản lý, xử lý tội phạm và tài sản liên quan đến tham nhũng, rửa tiền và tài trợ khủng bố.  Từ tháng 6/2023, Việt Nam đã bị đưa vào danh sách xám của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền (FATF). Để đáp ứng yêu cầu của FATF, Chính phủ đã cam kết triển khai 17 hành động ưu tiên theo Quyết định số 194/QĐ-TTg ban hành ngày 23/02/2024 về kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Tuy nhiên, đến tháng 9/2024, 16/17 hành động vẫn chưa hoàn thành, chủ yếu liên quan đến cải cách pháp lý và tăng cường hợp tác quốc tế. FATF đánh giá Việt Nam chỉ “tuân thủ một phần”. Nhóm Châu Á – Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG) cũng nhận định rằng mức hình phạt đối với hành vi rửa tiền trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn chưa đủ sức răn đe. Những vấn đề này góp phần khiến Việt Nam vẫn nằm trong danh sách xám và làm giảm hiệu quả phòng, chống tội phạm tài chính liên quan đến ĐVHD.  Trong bối cảnh đó, WCS Việt Nam tìm kiếm một nhóm tư vấn hỗ trợ xây dựng báo cáo đánh giá tính tương thích của khuôn khổ pháp luật Việt Nam với các thỏa thuận, điều ước quốc tế đa phương về môi trường và tội phạm nhằm phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD từ châu Phi về Việt Nam. | |
| 1. **II. Objectives:**   A group of consultants will work with WCS Viet Nam and its project partners to:   * Review the consistency of Viet Nam’s laws and policies with relevant provisions of CITES, UNTOC, UNCAC, and FATF Recommendations, particularly those related to tackling wildlife crime; * Highlight shortcomings or inconsistencies in the current legal framework that hinder effective investigation, prosecution, and adjudication of serious and organized wildlife crime; * Provide concrete recommendations to amend, supplement, or draft new legal provisions to ensure full compliance with international standards to dismantle transnational wildlife trafficking networks | 1. **II. Mục tiêu:**  * Nhóm chuyên gia sẽ phối hợp cùng WCS Việt Nam và các đối tác để: * Rà soát mức độ tương thích của hệ thống pháp luật và chính sách của Việt Nam với các quy định có liên quan của CITES, UNTOC, UNCAC và các Khuyến nghị của FATF, đặc biệt là những quy định liên quan đến phòng, chống tội phạm về ĐVHD; * Chỉ ra những điểm bất cập hoặc thiếu nhất quán trong khung pháp lý hiện hành đang cản trở hiệu quả công tác điều tra, truy tố và xét xử tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia liên quan đến ĐVHD; * Đưa ra các khuyến nghị cụ thể nhằm sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định pháp luật liên quan để đảm bảo tuân thủ đầy đủ các cam kết quốc tế, góp phần triệt phá các mạng lưới buôn bán trái phép ĐVHD xuyên quốc gia. | |
| III. **Description of work:**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Activities | Outputs/ deliverables | Completed by | Allotted time | Payment schedule | | 1. Discuss and agree with WCS Viet Nam on the assessment framework. | Agreed assessment framework with WCS Viet Nam  A draft assessment report of compliance and engagement with relevant multilateral environmental and crime agreements to address wildlife crime related to trafficking | September 2025 | To be determined according to the consultant's proposal and agreed by WCS | Payment will be made after the activity outputs are approved by WCS | | 2. Desk review to identify and synthesize key provisions in international conventions and legal frameworks relevant to wildlife crime, including but not limited to: UNCAC, UNTOC, CITES, and FATF, and their related resolutions, guidelines, and recommendations. | | 3. Review and analyze Viet Nam’s current legal and institutional frameworks on combating transnational organized wildlife crime | | 4. Compare Vietnamese legislation with identified international obligations and commitments to assess legal gaps, inconsistencies, and enforcement limitations. In parallel, analyze existing roadmaps or action plans to address these gaps, based on:   * UNCAC review cycles I ( 2010–2015) and Cyclce II (2016–2021); * UNTOC 10-year implementation review (2013–2023); * CITES: triennial implementation reports and other compliance reports that Viet Nam has submitted to CITES; * FATF: FATF’s Money Laundering and the illegal wildlife trade (report in 2020); National Risk Assessment on Money Laundering (2012-2017 & 2018–2022); national action plans to remove Viet Nam from FATF’s grey list. | | 5. Develop a draft assessment report, presenting key findings and recommendations across the following thematic areas but not limited to criminalization, law enforcement, financial investigation, international cooperation, and asset recovery… to effectively address wildlife trafficking from Africa to Viet Nam. | | 6. Facilitate focus group discussions or technical meetings with relevant government agencies, legal experts and researchers to gather in-depth inputs that inform the legal analysis and strengthen the formulation of evidence-based recommendations. | A final assessment report of compliance and engagement with relevant multilateral environmental and crime agreements to address wildlife crime related to trafficking | October 2025 | | 7. Revise and finalize the assessment report based on feedback from WCS and its project partners. | | 8. Prepare and present the assessment findings at a national consultation workshop organized by WCS Viet Nam. | Research findings presented at the national consultation workshop. | November 2025 |   Total allotted time (total working days): To be determined according to the consultants’ proposal and agreed by WCS  III. **Mô tả công việc cụ thể:**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Hoạt động dự kiến | Đầu ra/sản phẩm | Thời hạn hoàn thành dự kiến | Số ngày công dự kiến | Kế hoạch thanh toán | | 1. Thảo luận và thống nhất với WCS Việt Nam về khung đánh giá. | 01 khung đánh giá được thống nhất với WCS Việt Nam  01 Bản dự thảo báo cáo đánh giá mức độ tuân thủ và cam kết thực hiện các điều ước quốc tế đa phương về môi trường và phòng, chống tội phạm liên quan đến buôn bán ĐVHD | Tháng 9/2025 | Được xác định dựa trên đề xuất của đơn vị cung cấp dịch vụ và chấp thuận bởi WCS | Thanh toán sau khi WCS phê duyệt các đầu ra sản phẩm | | 2. Nghiên cứu tài liệu, xác định và tổng hợp các điều khoản chính trong các công ước và khung pháp lý quốc tế liên quan đến tội phạm buôn bán ĐVHD, bao gồm nhưng không giới hạn ở: UNCAC, UNTOC, CITES và FATF (bao gồm cả nghị quyết, hướng dẫn và khuyến nghị có liên quan). | | 3. Rà soát và phân tích khung pháp luật và thể chế hiện hành của Việt Nam về bảo vệ ĐVHD và phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia liên quan đến ĐVHD. | | 4. Đối chiếu các quy định của pháp luật Việt Nam với các nghĩa vụ và cam kết quốc tế nhằm đánh giá các điểm chưa tương thích và những hạn chế trong thực thi. Đồng thời, phân tích các kế hoạch hành động quốc gia và lộ trình thực hiện nhằm khắc phục các điểm hạn chế này, trên cơ sở rà soát một số tài liệu như sau:   * UNCAC: Báo cáo đánh giá thực thi Công ước chu kỳ I và II (2010–2015; 2016–2021), * UNTOC: Đánh giá 10 năm thực hiện Công ước (2013–2023), * CITES: Báo cáo thực hiện CITES định kỳ 3 năm một lần, và các báo cáo tuân thủ khác mà Việt Nam đã nộp cho Ban thư ký CITES. * FATF: Báo cáo rửa tiền và buôn bán trái pháp luật ĐVHD (báo cáo năm 2020) của FATF; Báo cáo đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền giai đoạn 2012-2017 & 2018–2022; kế hoạch hành động, chương trình liên quan nhằm đưa Việt Nam ra khỏi danh sách xám của FATF. | | 5. Xây dựng dự thảo báo cáo đánh giá tổng thể, trình bày các phát hiện chính và khuyến nghị theo từng chủ đề, bao gồm nhưng không giới hạn về: hình sự hóa hành vi vi phạm, thực thi pháp luật, điều tra tài chính, hợp tác quốc tế, thu hồi tài sản… nhằm tăng cường phòng chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD từ châu Phi về Việt Nam. | | 6. Tổ chức/điều phối các cuộc thảo luận nhóm chuyên đề hoặc họp kỹ thuật với các cơ quan có liên quan, chuyên gia pháp lý và các nhà nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chuyên sâu, phục vụ cho quá trình phân tích pháp lý và hoàn thiện các khuyến nghị dựa trên bằng chứng. | Bản báo cáo đánh giá mức độ tuân thủ và cam kết thực hiện các điều ước quốc tế đa phương về môi trường và phòng, chống tội phạm liên quan đến buôn bán ĐVHD được hoàn thiện | Tháng 10/2025 | | 7. Chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo trên cơ sở góp ý từ WCS và các đối tác dự án liên quan. | | 8. Chuẩn bị và trình bày kết quả nghiên cứu tại hội thảo do WCS Việt Nam tổ chức. | Các kết quả nghiên cứu được trình bày tại hội thảo quốc gia | Tháng 11/2025 |   Tổng số ngày công dự kiến: Được xác định dựa trên đề xuất của đơn vị cung cấp dịch vụ và chấp thuận bởi WCS | | |
| 1. **IV. Requirements (selection criteria):**   The consultant group must meet the following criteria:  **Team leader (1 person):**   * Having Bachelor/Master degree in Law and other relevant fields; * At least 10 years of experience in research and/or training on criminal law, criminal procedure law or international law; * Proven skills in conducting legal research, policy and legal analysis; * Strong presentation and facilitation skills; * A solid understanding of the situation of illegal wildlife trade and efforts to counter wildlife trafficking in Viet Nam; * Having a good command of English; * Experienced in working with non-governmental organizations (NGOs).   **Team member(s) (1 person):**   * Having Bachelor/Master degree in Law and other relevant fields; * Having 3-5 years of proven experience in legal research/training, policy and legal analysis, comparative laws; * A solid understanding of the situation of illegal wildlife trade and efforts to counter wildlife trafficking in Viet Nam; * Having a good command of English. | 1. **IV. Yêu cầu (Tiêu chí tuyển chọn):**   Nhóm chuyên gia cần đáp ứng các tiêu chí sau:  **Trưởng nhóm (01 người):**   * Có bằng Đại học/Thạc sĩ chuyên ngành Luật hoặc các ngành liên quan; * Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu và/hoặc giảng dạy pháp luật hình sự, tố tụng hình sự hoặc pháp luật quốc tế; * Có kỹ năng đã được chứng minh trong việc tiến hành nghiên cứu pháp lý, phân tích chính sách, pháp luật; * Có kỹ năng trình bày và điều phối tại hội thảo; * Có hiểu biết về thực trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ ĐVHD và công tác phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD tại Việt Nam; * Thành thạo ngôn ngữ tiếng Anh; * Có kinh nghiệm phối hợp với các tổ chức phi chính phủ.   **Thành viên nhóm (01 người):**   * Có bằng Đại học/Thạc sĩ chuyên ngành Luật hoặc các ngành liên quan; * Có từ 3-5 năm kinh nghiệm nghiên cứu và/hoặc giảng dạy pháp luật, phân tích chính sách và pháp luật, nghiên cứu pháp luật so sánh; * Có hiểu biết về thực trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ ĐVHD và công tác phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD tại Việt Nam; * Thành thạo ngôn ngữ tiếng Anh. | |
| 1. **Application procedure:**   Interested candidate(s) are invited to send to [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) before 17:00 of 27 July 2025  1. A technical proposal with detailed methods to achieve the output/deliverables mentioned in section III.  2. Personnel plan and updated CVs with relevant working experience and products of all participants to the project (link to or soft copies)  3. Financial proposal (in VND, estimated total number of working days and daily rates, including all taxes and fees such as personal income tax, VAT, etc.)  Please contact [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) for suggested technical and financial templates.  Note: Only shortlisted candidate(s) will be contacted | 1. **Thủ tục ứng tuyển:**   Ứng viên quan tâm xin vui lòng gửi qua hòm thư điện tử [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) trước 17:00 giờ ngày 27/7/2025   1. Đề xuất kĩ thuật nêu cụ thể phương pháp thực hiện để đạt được đầu ra/sản phẩm nêu ở mục III. 2. Kế hoạch nhân sự, lý lịch thể hiện kinh nghiệm làm việc, sản phẩm nghiên cứu liên quan của các thành viên tham gia dự án (đường link hoặc bản mềm); 3. Đề xuất tài chính (tính bằng VND, tổng số ngày công dự kiến và mức thù lao/ngày, đã bao gồm các loại thuế phí như thuế thu nhập cá nhân, VAT…)   Mời liên hệ [vietnamconsulting@wcs.org](mailto:vietnamconsulting@wcs.org) lấy mẫu đề xuất kĩ thuật và tài chính.  Lưu ý: Chỉ ứng viên phù hợp được liên hệ |

1. CITES CoP19. Doc.39, p.4, accessed at: <https://cites.org/sites/default/files/documents/E-CoP19-39.pdf>. [↑](#footnote-ref-2)
2. including: i) designate at least one Management Authority and one Scientific Authority; ii) prohibit trade in specimens in violation of the Convention; iii) penalize such trade; or iv) confiscate specimens illegally traded or possessed. See the table evaluating the status of legal development related to the implementation of the CITES Convention by the CITES Secretariat: https://cites.org/eng/legislation/parties. [↑](#footnote-ref-3)
3. Ministry of Public Security, (2024, Sep 6). *Report on the implementation of UNTOC and the protocol to prevent, suppress and punish trafficking in persons, especially women and children, after 10 years of implementation. (p. 27).* <https://vpubnd.daklak.gov.vn/CMS/Content/7580_VPCP-NC_16102024_2.pdf> [↑](#footnote-ref-4)
4. Government Office, & Ministry of Public Security. (2024). Government Office*. Print No.7580/VPCP-NC.* <https://vpubnd.daklak.gov.vn/CMS/Content/7580_VPCP-NC_16102024_1-signed.pdf> [↑](#footnote-ref-5)
5. Thuvienphapluat. Vn. (2013, April 18). *Point a Clause 2 Section 2 of Decision 605/QD-TTg approving the plan to implement the Convention against Transnational Organized Crime and the Protocol to prevent, suppress and punish trafficking in persons, especially women and children.* <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Quyet-dinh-605-QD-TTg-Ke-hoach-thuc-hien-Cong-uoc-chong-toi-pham-co-to-chuc-183094.aspx> [↑](#footnote-ref-6)
6. UNODC (2016-2021). Country Review Report of Viet Nam. *In United Nations Convention Against Corruption* (p. 11–13). <https://www.unodc.org/documents/treaties/UNCAC/CountryVisitFinalReports/2023_11_17_VietNam_Cycle_II_Country_Report_EN.pdf> [↑](#footnote-ref-7)
7. Thuvienphapluat. Vn. (2024b, Jul 15). Point a Clause 1 Article 3 tasks and solutions of Resolution No.168/NQ-CP dated 11/10/2023 on promulgating national anti-corruption strategy until 2030. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Nghi-quyet-168-NQ-CP-2023-Chien-luoc-quoc-gia-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-den-2030-582068.aspx> [↑](#footnote-ref-8)
8. Vietnam News. (2024). Deputy PM urges extra efforts to remove Vietnam from money laundering grey list. Accessed from: <https://vietnamnews.vn/politics-laws/1688942/deputy-pm-urges-extra-efforts-to-remove-viet-nam-from-money-laundering-grey-list.html>. [↑](#footnote-ref-9)
9. Asia/Pacific Group on Money Laundering (APG). (2022). *Anti‐money laundering and counter‐terrorist financing measures Vietnam Mutual Evaluation Report (p. 132)*. <http://www.apgml.org/includes/handlers/get‐document.ashx?d=c28e7a40‐87d5‐4535‐a196‐847ef08383c0> [↑](#footnote-ref-10)